

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

## NGHỊ QUYẾT

quy định chính sách hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ  
khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN KHOÁ....., KỲ HỌP THỨ.....

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa  
học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách  
hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên  
địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng  
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh:

Hỗ trợ cho các hoạt động ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ  
khoa học và công nghệ được thực hiện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Chủ  
tịch UBND tỉnh hoặc Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định công nhận  
kết quả thực hiện.

#### 2. Đối tượng áp dụng:

a) Hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có các hoạt động ứng  
dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là Tổ chức chủ trì); Các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân liên quan.

c) Không áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có sử dụng nguồn kinh phí đầu tư nước ngoài, các trang trại chăn nuôi vỗ béo, trung chuyển.

## **Điều 2. Nội dung, quy mô và định mức hỗ trợ**

### 1. Lĩnh vực trồng trọt

#### a) Mô hình cây trồng nông nghiệp

- Số lượng mô hình hỗ trợ: Không quá 40 mô hình/đề tài, dự án;
- Quy mô: Từ 700 đến 3.600m<sup>2</sup>/mô hình;
- Tổng thời gian hỗ trợ: không quá 12 tháng;
- Nội dung và mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% kinh phí chỉ đạo kỹ thuật (*bao gồm công kỹ thuật, công tác phí, tập huấn, hội nghị phổ biến kiến thức*), 100% chi phí mua giống và không quá 70% kinh phí đầu tư về vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng.

#### b) Mô hình cây trồng lâm nghiệp, cây ăn quả dài ngày

- Số lượng mô hình hỗ trợ: Không quá 20 mô hình/đề tài, dự án;
- Quy mô: Từ 0,5 đến 02ha/mô hình;
- Tổng thời gian hỗ trợ: Không quá 36 tháng;
- Nội dung và mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% kinh phí chỉ đạo kỹ thuật (*bao gồm công kỹ thuật, công tác phí, tập huấn, hội nghị phổ biến kiến thức*), 70% chi phí mua giống và không quá 70% kinh phí đầu tư về vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng.

### 2. Lĩnh vực chăn nuôi

#### a) Mô hình chăn nuôi gia cầm, thủy cầm

- Số lượng mô hình hỗ trợ: Không quá 40 mô hình/đề tài, dự án;
- Quy mô: Từ 200 đến 1.000 con/mô hình;
- Tổng thời gian hỗ trợ: Mô hình nuôi sinh sản không quá 18 tháng; Mô hình nuôi thịt không quá 12 tháng;
- Nội dung và mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% kinh phí chỉ đạo kỹ thuật (*bao gồm công kỹ thuật, công tác phí, tập huấn, hội nghị phổ biến kiến thức*), 100% chi phí mua giống và không quá 70% kinh phí đầu tư về vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng (*Không bao gồm kinh phí xây dựng, sửa chữa chuồng trại, trang thiết bị*)

#### b) Mô hình chăn nuôi lợn, dê

- Số lượng mô hình hỗ trợ: Không quá 20 mô hình/đề tài, dự án;
- Quy mô: từ 05 đến 10 con/mô hình;

- Tổng thời gian hỗ trợ: Mô hình nuôi sinh sản không quá 24 tháng; Mô hình nuôi thịt không quá 12 tháng;

- Nội dung và mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% kinh phí chỉ đạo kỹ thuật (*bao gồm công kỹ thuật, công tác phí, tập huấn, hội nghị phổ biến kiến thức*), 70% chi phí mua giống và không quá 70% kinh phí đầu tư về vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng (*Không bao gồm kinh phí xây dựng, sửa chữa chuồng trại, trang thiết bị*).

c) Mô hình chăn nuôi trâu, bò, ngựa

- Số lượng mô hình hỗ trợ: Không quá 20 mô hình/đề tài, dự án;

- Quy mô: từ 02 đến 05 con/mô hình;

- Tổng thời gian hỗ trợ : Mô hình nuôi sinh sản không quá 24 tháng; Mô hình nuôi thịt không quá 18 tháng;

- Nội dung và mức hộ trợ: Hỗ trợ 100% kinh phí chỉ đạo kỹ thuật (*bao gồm công kỹ thuật, công tác phí, tập huấn, hội nghị phổ biến kiến thức*), 50% chi phí mua giống và không quá 70% kinh phí đầu tư về vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng (*Không bao gồm kinh phí xây dựng, sửa chữa chuồng trại*).

3. Lĩnh vực thủy sản

- Số lượng mô hình hỗ trợ: Không quá 20 mô hình/đề tài, dự án;

- Quy mô: 500m<sup>2</sup> đến 1.000m<sup>2</sup> mặt nước/mô hình hoặc 100 m<sup>3</sup>- 200 m<sup>3</sup> lồng hoặc bể/mô hình.

- Tổng thời gian hỗ trợ: Thời gian hỗ trợ không quá 24 tháng;

- Nội dung và mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% kinh phí chỉ đạo kỹ thuật (*bao gồm công kỹ thuật, công tác phí, tập huấn, hội nghị phổ biến kiến thức*), 100% chi phí mua giống và không quá 70% kinh phí đầu tư về vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng (*Không bao gồm kinh phí xây dựng, sửa chữa chuồng trại, trang thiết bị*).

4. Các mô hình khác: Hỗ trợ 100% kinh phí chỉ đạo kỹ thuật (*bao gồm công kỹ thuật, công tác phí, tập huấn, hội nghị phổ biến kiến thức*), không quá 70% kinh phí đầu tư về giống, vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng (*Không bao gồm kinh phí xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị*) Tổng thời gian hỗ trợ không quá 24 tháng. Không quá 20 mô hình/một nhiệm vụ và không quá 150 triệu đồng/mô hình.

5. Mức hỗ trợ kinh phí quản lý và chi khác không quá 5% tổng dự toán kinh phí thực hiện chuyên giao.

### **Điều 3. Điều kiện xét hỗ trợ kinh phí thực hiện**

1. Đối với hộ gia đình, cá nhân tham gia thực hiện mô hình:

a) Có đủ nguồn lực để tham gia thực hiện mô hình ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

b) Có địa điểm phù hợp, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để thực hiện.

## 2. Đối với Tổ chức chủ trì

a) Có chức năng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu.

b) Có đội ngũ cán bộ đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu.

### **Điều 4. Trình tự thực hiện hỗ trợ**

#### 1. Xây dựng hồ sơ đề nghị hỗ trợ

a) Tổ chức chủ trì xây dựng hồ sơ đề nghị thực hiện gửi về Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm:

- Công văn đề nghị thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (theo mẫu).

- Bản Thuyết minh thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu (theo mẫu)

- Đơn của hộ gia đình/cá nhân đề nghị được tham gia thực hiện mô hình hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu (theo mẫu).

#### 2. Thẩm định, phê duyệt.

a) Trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị thực hiện, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính thành lập Tổ thẩm định và tiến hành thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ vào sản xuất.

b) Sau khi có kết quả thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu.

c) Căn cứ Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ ký hợp đồng thực hiện với Tổ chức chủ trì.

### **Điều 5. Công tác kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ và thanh lý Hợp đồng**

#### 1. Công tác kiểm tra

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ, nội dung và tình hình sử dụng kinh phí theo hợp đồng đã ký kết.

b) Tổ chức chủ trì có trách nhiệm chuẩn bị, cung cấp đầy đủ thông tin về nội dung thực hiện theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ.

#### 2. Công tác nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ

a) Sau khi kết thúc thời gian thực hiện Hợp đồng, Tổ chức chủ trì nộp hồ sơ đề nghị nghiệm thu về Sở Khoa học và Công nghệ.

Hồ sơ gồm:

- Công văn đề nghị nghiệm thu;
- Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ;
- Báo cáo tình hình kinh phí thực hiện.

b) Trong thời gian 15 ngày làm việc, Sở Khoa học và công nghệ phối hợp với Sở Tài chính thành lập Tổ nghiệm thu và tiến hành nghiệm thu nội dung và thẩm định quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

### 3. Thanh lý Hợp đồng

Căn cứ kết quả của Tổ nghiệm thu nội dung và thẩm định quyết toán kinh phí, Sở Khoa học và công nghệ tiến hành thanh lý hợp đồng thực hiện nhiệm vụ.

### **Điều 6. Kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ áp dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVII, nhiệm kỳ 2021- 2026 kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

**CHỦ TỊCH**

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn, Đài TH-TH tỉnh, Công Thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;

**Đoàn Thị Hậu**

- Luvu: VT, HSKH.

**Phụ lục I**  
**MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**  
( Ban hành kèm theo Nghị quyết số ...../2024/NQ-HĐND ngày tháng năm  
2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Mẫu I.1: Công văn đề nghị thực hiện

**TÊN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ  
NHIỆM VỤ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày tháng năm .....

V/v: Đề nghị thực hiện nhiệm vụ  
hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên  
cứu từ đề tài/dự án: (Tên tài/dự án  
được ứng dụng)

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn

Căn cứ Nghị quyết số ...../2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định chính sách hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn,

Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn hoặc Quyết định số ...../ QĐ-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài/dự án: “.....”;

..... (Tên Tổ chức chủ trì nhiệm vụ) đề nghị thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ đề tài/dự án:..... (Tên đề tài/dự án được ứng dụng)

Hồ sơ gồm:

- Bản Thuyết minh nội dung, kinh phí thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu.

- Đơn của hộ gia đình/cá nhân đề nghị được tham gia thực hiện mô hình hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu.

Chúng tôi xin cam kết:

- Cử cán bộ có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu.

- Tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu đã đăng ký thực hiện

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- .....

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Mẫu I.2: Đơn xin tham gia thực hiện mô hình

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày tháng năm 20

**ĐƠN XIN THAM GIA THỰC HIỆN MÔ HÌNH**

ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Kính gửi: .....(tên Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng)

Tên hộ gia đình/cá nhân: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Số Căn cước công dân: .....

Căn cứ Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày / /2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Quy định chính sách hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Tôi làm đơn này xin được tham gia thực hiện mô hình ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài/dự án:..... (tên đề tài dự án được ứng dụng)

Hiện tại gia đình tôi có điều kiện để thực hiện mô hình như sau:.....

Tôi xin cam kết:

1. Thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật, chấp hành hướng dẫn của cán bộ chỉ đạo kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu đề ra.
2. Bố trí nhân lực tham gia thực hiện mô hình đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và bảo vệ tài sản của mô hình.
3. Đối ứng các khoản kinh phí để thực hiện mô hình theo quy định.

Kính đề nghị..... (tên Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng) xem xét để gia đình tôi được tham gia thực hiện mô hình nêu trên.

Tôi xin trân trọng cảm ơn./.

<p style="text-align: center;"><b>XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG</b> (ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên) Chính quyền địa phương xác nhận: Ông/bà..... có ....(ghi rõ về diện tích đất/chuồng trại/ao,...) trên địa bàn để thực hiện mô hình</p>	<p style="text-align: center;"><b>NGƯỜI LÀM ĐƠN</b> (Ký, ghi rõ họ tên)</p>
--	---



## Mẫu I.3: Thuyết minh thực hiện nhiệm vụ

**THUYẾT MINH  
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG KẾT QUẢ NGHIÊN  
CỨU**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

<b>1</b>	Nhiệm vụ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ đề tài/dự án: ....(tên đề tài dự án được ứng dụng).....								
<b>2</b>	<b>Thời gian thực hiện: ..... tháng</b> (Từ tháng ...../20... đến tháng ...../20...)								
<b>3</b>	<b>Tổng kinh phí thực hiện: ..... triệu đồng, trong đó:</b>								
	<table border="1" style="width: 100%;"> <thead> <tr> <th style="text-align: center;">Nguồn</th> <th style="text-align: center;">Kinh phí (triệu đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học</td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Vốn đối ứng</td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Khác</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	Nguồn	Kinh phí (triệu đồng)	- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học		- Vốn đối ứng		- Khác	
Nguồn	Kinh phí (triệu đồng)								
- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học									
- Vốn đối ứng									
- Khác									
<b>4</b>	<b>Tổ chức chủ trì:</b> Tên tổ chức: ..... ..... Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail: ..... ..... Website: ..... Địa chỉ: ..... ..... Họ và tên thủ trưởng tổ chức: ..... Số tài khoản: ..... ..... Kho bạc Nhà nước/Ngân hàng: ..... .....								
<b>5</b>	<b>Cán bộ chỉ đạo kỹ thuật:</b>								

TT	Họ và tên	Chức danh	Nội dung công việc tham gia	Thời gian làm việc cho dự án (Số tháng quy đổi)
1		Thành viên chính		
2		Thành viên		
3		Thành viên		
...				

## 6 Xuất xứ

Từ kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định công nhận kết quả thực hiện (tên đề tài, kết quả nghiên cứu, quyết định công nhận kết quả thực hiện);

.....  
 .....  
 .....

## 7 Sự cần thiết, tính khả thi và hiệu quả của ứng dụng kết quả nghiên cứu

*(Hiệu quả kinh tế, xã hội mang lại khi ứng dụng kết quả nghiên cứu, sự phù hợp với điều kiện sản xuất ở địa phương)*

.....  
 .....  
 .....

## II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN

### 8 Mục tiêu

.....  
 .....

### 9 Nội dung

*(Liệt kê và mô tả nội dung, các bước công việc cần thực hiện, khối lượng công việc, quy mô thực hiện)*

.....  
 .....

### 10 Phương án triển khai

#### 10.1) Phương thức tổ chức thực hiện:

- Danh sách hộ dân tham gia.
- Kỹ thuật được ứng dụng (kèm theo tại Phụ lục)
- Điều kiện cơ sở vật chất, đóng góp về vốn của các hộ dân.

- Địa điểm thực hiện mô hình (nêu địa chỉ cụ thể), quy mô mô hình tham gia của mỗi hộ dân
  - Nhân lực cần cho triển khai nhiệm vụ: số cán bộ khoa học công nghệ chỉ đạo kỹ thuật, phương pháp chỉ đạo kỹ thuật
- .....
- .....

**10.2. Phương án tài chính** (Phân tích và tính toán tài chính của quá trình thực hiện nhiệm vụ)

Tổng kinh phí triển khai nhiệm vụ, trong đó nêu rõ tỷ lệ kinh phí đối ứng của hộ gia đình thực hiện mô hình và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách sự nghiệp khoa học đối với từng nội dung thực hiện.

.....

.....

<b>11</b>	<b>Sản phẩm của nhiệm vụ</b>
Nêu rõ sản phẩm đạt được sau khi thực hiện dự án về chủng loại, số lượng, tiêu chuẩn chất lượng ..... .....	
<b>12</b>	<b>Phương án phát triển của nhiệm vụ sau khi kết thúc</b>
..... .....	

**14. Dự toán chi tiết kinh phí thực hiện nhiệm vụ:**

*DVT: 1.000 đồng*

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền		
					Tổng	Vốn SNKH	Vốn Hộ dân
<b>I</b>	<b>THUÊ KHOÁN CHUYÊN MÔN, CÔNG LAO ĐỘNG</b>						
<i>1</i>	.....						
<i>2</i>	.....						
<i>3</i>	.....						
...	.....						
<b>II</b>	<b>NGUYÊN VẬT LIỆU, NĂNG LƯỢNG</b>						
<i>1</i>	.....						
<i>2</i>	.....						
<i>3</i>	.....						

...	.....						
	<b>CỘNG</b>						

#### IV . KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

.....  
 .....  
 .....

....., ngày..... tháng ..... năm 20....

**Đại diện cán bộ chỉ đạo kỹ thuật**  
*(Họ và tên, chữ ký)*

....., ngày..... tháng ..... năm 20....

**Tổ chức chủ trì**  
*(Họ, tên, chữ ký, đóng dấu)*

....., ngày..... tháng ..... năm 20....

**Sở KH&CN Lạng Sơn**  
*(Họ, tên, chữ ký, đóng dấu)*

**Phụ lục II**

**MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ NGHIỆM THU**

( Ban hành kèm theo Nghị quyết số ...../2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Mẫu II.1: Công văn đề nghị nghiệm thu

**TÊN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ  
NHIỆM VỤ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày tháng năm .....

V/v: Đề nghị nghiệm thu nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn

Căn cứ Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định chính sách hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn,

..... (Tên Tổ chức chủ trì nhiệm vụ) đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn xem xét và tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu sau đây:

Tên nhiệm vụ: .....

Hợp đồng số: .....

Thời gian thực hiện theo hợp đồng: từ đến

Thời gian được điều chỉnh, gia hạn (nếu có) đến:

Kèm theo công văn này là hồ sơ nghiệm thu, gồm:

- Công văn đề nghị nghiệm thu;
- Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ;
- Báo cáo tình hình kinh phí thực hiện;
- Các tài liệu khác (nếu có).

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- .....

**THỦ TRƯỞNG  
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Mẫu II.2: Báo cáo kết quả thực hiện

## BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### I. THÔNG TIN CHUNG.

<b>1</b>	Nhiệm vụ ứng dụng kết quả nghiên cứu đề tài (dự án): <i>(tên đề tài dự án được ứng dụng)</i> .....	
<b>2</b>	<b>Thời gian thực hiện:</b> ..... tháng (Từ tháng ...../nă m.... đến tháng ...../năm....)	
<b>3</b>	<b>Tổng kinh phí thực hiện:</b> ..... triệu đồng, trong đó:	
	<b>Nguồn</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>
	- Từ Ngân sách	
	- Vốn đối ứng	
	- Khác	
<b>4</b>	<b>Tổ chức chủ trì:</b>	
	Tên tổ chức: ..... .....	
	Điện thoại: ..... Fax: .....	
	E-mail: .....	
	Website: .....	
	Địa chỉ: .....	
	Họ và tên thủ trưởng tổ chức: .....	
	Số tài khoản: .....	
	Kho bạc Nhà nước/Ngân hàng: .....	
<b>5</b>	<b>Cán bộ chỉ đạo kỹ thuật:</b>	

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Tổ chức công tác</b>	<b>Nội dung công việc tham gia</b>	<b>Thời gian làm việc cho nhiệm vụ (Số tháng quy đổi)</b>
1				
2				
3				
4				
5				
...				

## II- MỞ ĐẦU

Nêu xuất xứ: Từ kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định công nhận kết quả thực hiện (tên đề tài, kết quả nghiên cứu, quyết định công nhận kết quả thực hiện);

Nêu tính cấp thiết của việc ứng dụng kết quả nghiên cứu.

## III. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN

1. Mục tiêu
2. Nội dung
3. Phương án thực hiện

## IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Trình bày phân mục theo từng nội dung thực hiện.
- Đánh giá kết quả thực hiện so với mục tiêu và nội dung đề ra.
- Đánh giá về công tác chỉ đạo kỹ thuật của Tổ chức chủ trì, việc tiếp nhận và thực hiện kỹ thuật của người dân,
- Đánh giá hiệu quả kinh tế của mô hình, khả năng duy trì và phát triển mô hình.

## V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận
2. Kiến nghị:

TÀI LIỆU THAM KHẢO  
PHỤ LỤC

Mẫu II.3: Báo cáo tình hình kinh phí

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH PHÍ THỰC HIỆN  
HỖ TRỢ ỨNG DỤNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

**Tên nhiệm vụ:** .....

**Cơ quan chủ trì nhiệm vụ:** .....

**Hợp đồng số:** ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

**A- TÌNH HÌNH KINH PHÍ:** .....

**1- Giá trị hợp đồng:** .....

**2- Số kinh phí đã nhận:** .....

    Đợt 1: Ngày .....

    Đợt 2: Ngày .....

    Đợt 3: Ngày .....

**B- QUYẾT TOÁN KINH PHÍ:**

**1- Số kinh phí quyết toán kỳ này:** .....

    - Thuê khoán chuyên môn: .....

    - Nguyên nhiên vật liệu, năng lượng: .....

    - Quản lý hành chính và chi khác: .....

**2- Luỹ kế kinh phí quyết toán từ khi khởi đầu:** .....

**3- Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ chuyển số tiền còn lại là:**

.....

*Bằng chữ:* .....

*Ngày... tháng ... năm*

**CÁN BỘ KỸ THUẬT**

**KẾ TOÁN**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**